

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A1 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	GDTC	Vật lí	Toán	Công nghệ	
	2	SHL	GDTC	Vật lí	Toán	Công nghệ	
	3	Địa Lý	Ngoại ngữ	Anh NN	Địa Lý	Ngoại ngữ	
	4	CD Lý	Ngoại ngữ	Anh NN	QP-AN	GDDP	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Hóa học	Ngữ văn	Toán	TNHN	Lịch Sử	
	3	Lịch Sử	Ngữ văn	Hóa học	CD Hóa	STEM	
	4	Ngữ văn	MOS	MOS	STEM		
	5	CD Toán	TNHN				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A2 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Anh NN	QP-AN	
	2	SHL	Ngoại ngữ	STEM	Anh NN	Địa Lý	
	3	STEM	Toán	GDTC	TNHN	MOS	
	4	TNHN	Công nghệ	GDTC	Địa Lý	MOS	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Lịch Sử	GDDP	Công nghệ	Toán	Hóa học	
	3	Lịch Sử	Toán	Vật lí	Vật lí	CD Hóa	
	4	Ngữ văn	Ngoại ngữ	CD Toán	CD Lý		
	5	Ngữ văn	Hóa học				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A3 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Toán	Anh NN	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	2	SHL	Toán	Anh NN	Ngoại ngữ	Lịch Sử	
	3	Địa Lý	Vật lí	Ngữ văn	STEM	GDTC	
	4	Địa Lý	Hóa học	GDDP	Tin học	GDTC	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Tin học	TNHN	CD Lý	Toán	MOS	
	3	Vật lí	QP-AN	STEM	CD Hóa	MOS	
	4	TNHN	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Hóa học		
	5	Ngữ văn	CD Toán				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A4 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Anh NN	Toán	MOS	Ngữ văn	
	2	SHL	Anh NN	Toán	QP-AN	Ngữ văn	
	3	MOS	TNHN	CD Hóa	Lịch Sử	GDTC	
	4	TNHN	Toán	GDDP	CD Toán	GDTC	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Tin học	STEM	Ngữ văn	Địa Lý	STEM	
	3	Tin học	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Địa Lý	CD Lý	
	4	Hóa học	Vật lí	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ		
	5	Hóa học	Vật lí				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A5 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Vật lí	CD Hóa	GDTC	MOS	
	2	SHL	GDDP	Ngữ văn	GDTC	MOS	
	3	Ngoại ngữ	Toán	Tin học	Ngữ văn	Lịch Sử	
	4	Ngữ văn	Toán	TNHN	Địa Lý	Lịch Sử	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Hóa học	TNHN	Địa Lý	STEM	Toán	
	3	Hóa học	Vật lí	Tin học	Ngoại ngữ	CD Toán	
	4	QP-AN	Anh NN	STEM	Ngoại ngữ		
	5	CD Lý	Anh NN				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A6 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Hóa học	GDTC	Sinh học	GDDP	
	2	SHL	Hóa học	GDTC	GDKT-PL	Tin học	
	3	Toán	Ngoại ngữ	TNHN	Anh NN	GDKT-PL	
	4	Toán	Ngoại ngữ	Tin học	Anh NN	Ngoại ngữ	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	STEM	Ngữ văn	CD Hóa	Ngữ văn	Toán	
	3	MOS	STEM	QP-AN	Ngữ văn	CD Toán	
	4	Sinh học	Lịch Sử	TNHN	MOS		
	5	CD Sinh	Lịch Sử				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A7 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Anh NN	GDDP	GDTC	Lịch Sử	
	2	SHL	Anh NN	Ngữ văn	GDTC	STEM	
	3	Hóa học	Lịch Sử	Tin học	MOS	Tin học	
	4	Sinh học	GDKT-PL	TNHN	CĐ Hóa	Ngoại ngữ	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	CĐ Sinh	Ngữ văn	STEM	MOS	QP-AN	
	3	Sinh học	Toán	Toán	TNHN	GDKT-PL	
	4	Ngoại ngữ	CĐ Toán	Toán	Ngữ văn		
	5	Ngoại ngữ	Hóa học				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A8 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	GDTC	Anh NN	STEM	Ngoại ngữ	
	2	SHL	GDTC	Anh NN	CĐ Địa	Ngoại ngữ	
	3	Ngữ văn	Toán	Địa Lý	GDDP	QP-AN	
	4	Lịch Sử	Toán	CĐ GDKT-PL	GDKT-PL	TNHN	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	TNHN	MOS	CĐ Toán	Lịch Sử	Ngoại ngữ	
	3	Công nghệ	MOS	Sinh học	GDKT-PL	Sinh học	
	4	Địa Lý	Ngữ văn	Công nghệ	Toán		
	5	STEM	Ngữ văn				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A9 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	STEM	Địa Lý	Sinh học	TNHN	
	2	SHL	MOS	Địa Lý	Sinh học	Ngoại ngữ	
	3	GDKT-PL	Toán	GDDP	GDTC	STEM	
	4	CĐ Địa	CĐ Toán	Ngữ văn	GDTC	GDKT-PL	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	MOS	Toán	Toán	Anh NN	Ngữ văn	
	3	QP-AN	Công nghệ	Ngoại ngữ	Anh NN	Ngữ văn	
	4	Công nghệ	Lịch Sử	TNHN	CĐ GDKT-PL		
	5	Ngoại ngữ	Lịch Sử				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A10 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Sinh học	GDKT-PL	Ngoại ngữ	Toán	
	2	SHL	Sinh học	MOS	TNHN	Toán	
	3	Lịch Sử	MOS	Ngữ văn	Địa Lý	Ngữ văn	
	4	Địa Lý	GDKT-PL	Ngữ văn	CĐ Toán	GDDP	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	QP-AN	CĐ GDKT-PL	Anh NN	GDTC	CĐ Địa	
	3	STEM	Ngoại ngữ	Anh NN	GDTC	Lịch Sử	
	4	Ngoại ngữ	STEM	Toán	TNHN		
	5	Công nghệ	Công nghệ				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A11 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Ngữ văn	STEM	Lịch Sử	QP-AN	
	2	SHL	Ngữ văn	Hóa học	GDKT-PL	Lịch Sử	
	3	Ngoại ngữ	Tin học	CĐ GDKT-PL	Toán	Anh NN	
	4	CĐ Toán	Tin học	TNHN	Toán	Anh NN	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	CĐ Văn	Toán	MOS	GDTC	Vật lí	
	3	Ngữ văn	Ngoại ngữ	MOS	GDTC	Vật lí	
	4	STEM	Ngoại ngữ	Hóa học	GDKT-PL		
	5	TNHN	GDDP				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A12 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Toán	GDDP	QP-AN	Anh NN	
	2	SHL	Toán	Vật lí	TNHN	Anh NN	
	3	TNHN	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Hóa học	
	4	Hóa học	MOS	MOS	STEM	Vật lí	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Ngữ văn	CĐ Toán	Ngữ văn	CĐ GDKT-PL	GDKT-PL	
	3	CĐ Văn	Toán	Ngữ văn	STEM	GDKT-PL	
	4	Lịch Sử	GDTC	Tin học	Lịch Sử		
	5	Tin học	GDTC				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A13 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	GDTC	Tin học	Ngữ văn	STEM	
	2	SHL	GDTC	Ngoại ngữ	STEM	Hóa học	
	3	Hóa học	GDDP	GDKT-PL	Vật lí	Ngoại ngữ	
	4	Ngoại ngữ	Toán	CĐ GDKT-PL	TNHN	Ngữ văn	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Anh NN	Lịch Sử	GDKT-PL	QP-AN	CĐ Văn	
	3	Anh NN	Ngữ văn	Vật lí	MOS	CĐ Toán	
	4	Tin học	Toán	Lịch Sử	TNHN		
	5	MOS	Toán				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A14 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Tin học	Anh NN	Lịch Sử	Vật lí	
	2	SHL	Tin học	Anh NN	MOS	Lịch Sử	
	3	Toán	Ngoại ngữ	TNHN	GDTC	TNHN	
	4	MOS	Ngoại ngữ	STEM	GDTC	Hóa học	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Toán	GDDP	Vật lí	CĐ GDKT-PL	GDKT-PL	
	3	Toán	CĐ Toán	CĐ Văn	Ngữ văn	GDKT-PL	
	4	Hóa học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngữ văn		
	5	QP-AN	STEM				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A15 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	TNHN	GDKT-PL	Anh NN	Vật lí	
	2	SHL	Hóa học	Công nghệ	Anh NN	Ngữ văn	
	3	Toán	GDKT-PL	STEM	GDTC	Ngữ văn	
	4	Lịch Sử	STEM	Ngữ văn	GDTC	Công nghệ	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Lịch Sử	TNHN	Ngoại ngữ	CĐ Lý	Ngoại ngữ	
	3	GDDP	QP-AN	Toán	Vật lí	Ngoại ngữ	
	4	MOS	CĐ Toán	CĐ Văn	Toán		
	5	Hóa học	MOS				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11A16 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	MOS	MOS	Toán	Ngữ văn	
	2	SHL	Vật lí	Ngữ văn	CĐ Toán	QP-AN	
	3	Ngoại ngữ	Hóa học	GDKT-PL	GDKT-PL	GDĐP	
	4	STEM	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Ngoại ngữ	STEM	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	CĐ Lý	Vật lí	GDTC	CĐ Văn	Hóa học	
	3	Ngữ văn	TNHN	GDTC	Toán	TNHN	
	4	Công nghệ	Anh NN	Công nghệ	Toán		
	5	Lịch Sử	Anh NN				